

LỄ THẬT VỀ SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI

Bài 13 - Những điều kiện của Luật pháp phải được tôn trọng trong năm Hân Hỷ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong mọi quốc gia trên trái đất này đều có luật pháp riêng cho công dân của nước mình và cũng có những điều luật được áp dụng cho khách vãng lai, như là cho những người du lịch, cho các doanh nhân, cho những người làm công tác ngoại giao hoạt động trong quốc gia đó và những người nhập cảnh các quốc gia đó phải được biết và tuân theo các điều kiện đối với trường hợp của mình.

Đối với các tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này đều được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định ngay từ lúc ban đầu và muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, hoặc loài người, hoặc các thiên sứ trên trời được Ngài sai phái xuống trái đất này để thi hành chức vụ mình, hoặc quyền lực của ma quỷ, là các thiên sứ phản loạn, đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng (mà Kinh-Thánh đã chép), cũng như các loài động vật, thực vật được Đức Giê-Hô-Va tạo nên và được sống trên đất này, đều phải vâng phục những sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Bất cứ một tạo vật nào không vâng phục sự chỉ định của Đức Chúa Trời, thì tùy theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà các tạo vật đó phải chịu sự trừng phạt của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 1:1-31 > 2:1-25: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết (các mùa), ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.

Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu. Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngã. Tên ngã thứ nhất là Bi-sôn; ngã đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đã tỏ cho chúng ta biết chủ quyền của Đức Chúa Trời trên muôn vật thuộc về Ngài, tức là trái đất cùng muôn vật, từ các loài cây cỏ đến các loài động vật mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, trong muôn vật đó có loài người, được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và loài người được Đức Chúa Trời ban cho quyền cai trị công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này và như vậy, chúng ta cần phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình trước các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh, liên quan đến sự cứu chuộc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm cho chúng ta.

Sáng thế ký 3:1-24: Và, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái

cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Chữ con rắn - the serpent^{H5175} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נָחַשׁ - nachash, số 5157 ra từ chữ נָחַשׁ nachash, số 5172 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con rắn, kẻ bói toán, kẻ làm tà thuật, kẻ quan sát các dấu hiệu, kẻ học lại bằng kinh nghiệm được nhìn thấy, kẻ luôn rình mò quan sát để biết, kẻ làm bùa mê, kẻ khiến người ta bị mê hoặc,*

Chữ quỷ quyết - subtil^{H6175} chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָרִוּם - `aruum, số 6175 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xảo quyết, xảo trá, gian xảo, lươn lẹo, lấu cá, tinh ranh, khôn khéo;*

Lời Chúa đã chép rõ rằng, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyết hơn hết. Điều này không có nghĩa là tự con rắn có thể nói được thành tiếng của loài người để lừa dối Ê-va, nhưng là nói về Sa-tan, vốn là một chê-ru-bin mang tên Lucifer, được Đức Giê-hô-va xúc dầu cho để phụ trách sự thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, nhưng chê-ru-bin (Lucifer) này đã phạm tội gian ác là dùng sự lừa dối để lôi kéo nhiều thiên sứ khác theo hấn toan lập cho mình một vương quốc như Đức Chúa Trời, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đuổi chê-ru-bin mang tên Lucifer này, cùng với số thiên sứ đã nghe lời của hấn ra khỏi thiên đàng, thì kể từ đó chê-ru-bin này không còn là Lucifer nữa, mà là Sa-tan, vì Đức Giê-hô-va đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ khỏi hấn cùng với các thiên sứ đã nghe theo hấn, mà Ngài gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan. Chính Sa-tan đã sử dụng quyền lực siêu nhiên để ẩn trong thân hình của con rắn mà đến gần Ê-va mà Ê-va đã không hề hay biết gì về ma quỷ và người cũng không biết liệu loài thú vật như con rắn có thể nói với loài người được hay không và vì không có sự hiểu biết mà Ê-va đã không biết mình đã bị ma quỷ cám dỗ.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về con rắn này, mà Lời Chúa đã chép là Sa-tan.

Khải huyền 12:1-9: **Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. Người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đớn. Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người**

sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, để dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.

Lời Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết chính Sa-tan, khi nó đã bị đuổi ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời, thì nó tự tạo cho mình một hình tượng, là con rồng, là loài mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không tạo nên trên đất này, vì thế cho nên khi nó phạm tội lừa dối Ê-va và khiến loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Đức Chúa Trời đã phán xét con rắn (Sa-tan), rằng:

Sáng thế ký 3:14-15: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét Sa-tan, thì con rắn là tạo vật đã bị Sa-tan dùng làm công cụ cho nó để lừa dối loài người, thì con rắn (loài rắn) cũng bị rửa sả, nghĩa là con rắn phải bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn đời. Con rắn sẽ ăn thịt các loài động vật được Đức Chúa Trời tạo ra từ bụi đất, vì thế cho nên người ta có thể trên thấy thân thể của loài rắn (khi thiêu đốt xác nó) có dấu vết của 4 chân trên thân của nó.

Theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì trái đất này được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên cùng với muôn vật được sống trên đất này, không có tên ma quỷ trong danh sách các tạo vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên được sống trên đất này, nhưng ma quỷ được sống trong chốn không trung, nghĩa là ma quỷ được tự do hành động trong chốn không trung và Lời Chúa có chép ma quỷ là kẻ cầm quyền chốn không trung (Ê-phê-sô 2:20). Nhưng kể từ khi A-đam nghe theo lời vợ mình, là Ê-va mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, mà chính ma quỷ là kẻ đã gây ra sự phạm tội này, nên muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và giao cho loài người (A-đam) cai trị đó, đã bị Sa-tan chiếm đoạt, chứ không phải do Đức Chúa Trời cho phép. Trong sự vô trách nhiệm trước mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà A-đam đã trao chủ quyền cai trị muôn vật trên đất này cho Sa-tan, nên quỷ sa-tan đã nói với Đức Chúa Jêsus rằng, hết thảy quyền phép và sự vinh hiển của trái đất này đã giao cho nó.

Lu-ca 4:5-6: Ma quỷ đem Ngài lên, cho xem mọi nước thế gian trong giây phút; và nói rằng: Ta sẽ cho người hết thảy quyền phép và sự vinh hiển của các nước đó; vì đã giao cho ta hết, ta muốn cho ai tùy ý ta.

Bản King James version chép câu 6 trên như sau: ⁶And the devil^{G1228} said^{G2036} unto him, All^{G537} this^{G5026} power^{G1849} will I give^{G1325} thee, and the glory^{G1391} of them: for that is delivered^{G3860} unto me; and to whomsoever^{G3739-G1437} I will^{G2309} I give^{G1325} it.

Chữ **đã giao - delivered**^{G3860} chép trong câu 6 trên, đó là chữ παραδίδομι - paradidomi, số 3860 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **sự đầu hàng, sự chịu từ bỏ, sự chịu thua, sự chịu nhường, sự chuyển giao, sự phản bội, sự đem nộp cho, sự từ bỏ, sự vào nhà tù;**

Sa-tan đã khoe về chiến lợi phẩm mà nó đã nhờ sự lừa dối mà chiếm được muôn vật trên đất này từ tay của A-đam mà theo như Lời Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se về luật của năm hân hỷ, thì Sa-tan là kẻ đã mua muôn vật trên đất này còn A-đam là kẻ đã bán muôn vật trên đất này cho Sa-tan, dù khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, người không hề biết rằng, hành vi của người là bán muôn vật trên đất này, trong có thân thể xác thịt của A-đam và của Ê-va cho Sa-tan.

Chúng tay hãy xem lại ý nghĩa của chữ bán, chữ mua và sự mua bán này đã chép trong luật của năm hân hỷ như thế nào.

Chữ **bán - sell**^{H4376} ought chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25, đó là chữ מכר - makar, số 4376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự bán (buôn bán), đã bán, đã từ bỏ, chối bỏ, chịu để cho điều gì đó chi phối mình, đầu hàng, bị phó cho sự chết;**

Chữ **mua - buyest**^{H7069} ought chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25, đó là chữ קנה - qanah, số 7969 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự mua (buôn bán), gây ra, tạo ra, gây kích thích, chiếm hữu lấy, nghề đất gái, thu được**

bằng sức lực hoặc bằng mưu kế chứ không phải được thừa kế, khiêu khích, trêu chọc, kích động ghen tuông,

Chữ **với** (nguyên văn chép là *từ tay của kẻ lân cận*) - **hand**^{H3027} chép trong sách Lê-vi ký đoạn 25, đó là chữ **יָד** - **yad**, số 3027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *liên quan đến tiền bạc, bởi phương tiện, bởi sự tự ham muốn, bởi quyền thế ép buộc, bởi món nợ, bởi quyền chi phối, bởi sự cầm buộc, bởi công việc, bởi ý muốn của xác thịt mình, bởi bệnh tật, bởi lời hứa, bởi giao kèo, bởi luật định, bởi bổn tánh, bởi sự kiêu ngạo, bởi nghề nghiệp, bởi sự hầu việc, bởi mối quan hệ, bởi bị bắt buộc, bởi hoàn cảnh, bởi sự sợ hãi, bởi sự thiếu hiểu biết, bị lừa dối, bị cám dỗ;*

Kể từ khi Sa-tan chiếm được quyền cai trị đất cùng muôn vật trên đất này từ A-đam, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng Sa-tan như một công cụ để thử thách loài người và là công cụ trừng phạt những người nào vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời ở trên đất này.

Gióp 1:1-12: *Tại trong xứ Út-xơ có một người tên là Gióp; người ấy vốn trọn vẹn và ngay thẳng; kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác. Người sanh được bảy con trai và ba con gái; có bảy ngàn chiên, ba ngàn lạc đà, năm trăm đôi bò, năm trăm lừa cái, và tôi tớ rất nhiều; người ấy lớn hơn hết trong cả dân Đông phương. Các con trai người hay đi dự tiệc, đãi thay phiên nhau trong nhà của mỗi người; và sai mời ba chị em gái mình ăn uống chung với mình. Xảy khi các ngày yến tiệc xong rồi, Gióp sai người đi dọn các con cái mình cho thanh sạch, thức dậy sớm, dâng của lễ thiêu tùy số chúng nó; vì người nói rằng: Để thường các con ta có phạm tội, và trong lòng từ chối Đức Chúa Trời chẳng. Gióp hằng làm như vậy. Vả, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong vòng chúng. Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Người ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Đức Giê-hô-va lại hỏi Sa-tan rằng: Người có nhìn thấy Gióp, tôi tớ của Ta chẳng; nơi thế gian chẳng có người nào giống như nó, vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời, và lánh khỏi điều ác? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Gióp há kính sợ Đức Chúa Trời lương công sao? Chúa há chẳng dựng hàng rào bênh vực ở bốn phía người, nhà người, và mọi vật thuộc về người sao? Chúa đã ban phước cho công việc của tay người và làm cho của cải người thêm nhiều trên đất. Nhưng bây giờ hãy giơ tay Chúa ra, đụng đến hại các vật người có, ắt là người sẽ phỉ báng Chúa trước mặt. Đức Giê-hô-va phán với Sa-tan rằng: Này, các vật người có đều phó trong tay người; nhưng chớ tra tay vào mình nó. Sa-tan bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va.*

Sa-tan không có quyền sở hữu hay là quyền quản trị muôn vật trên trái đất này như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định A-đam, nghĩa là chỉ loài người được Đức Giê-Hô-va chỉ định mới được sở hữu quyền đó, nhưng vì có tội lỗi của A-đam mà muôn vật trên đất này đã bị bắt phục sự hư không (Rô-ma 8:20), nghĩa là bị ma quỷ cầm buộc, cho đến khi trong loài người do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, có người nào được phục hồi quyền quản trị những sự thuộc về mình ở trên đất này theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những sự thuộc về quyền sở hữu của người đó sẽ thuộc về người đó, như Lời Chúa đã chép trong luật của năm Hân Hỷ mà chúng ta đang học đây.

Lê-vi ký 25:23-30: *Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bởi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ.*

Chữ **đất** và chữ **nhà** chép trong các câu trên, không chỉ nói về đất ruộng và nhà mà người ta ở, mà theo Lẽ thật là nói về thân thể xác thịt của loài người, được tạo nên bằng bụi đất và được gọi là nhà tạm của linh hồn người ta, vì Lời Chúa luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống.

Trong các bài trước mà chúng ta đã học và biết, thì khi linh hồn người nào phạm tội, thì quyền lực của ma quỷ sẽ tùy theo mức độ của tội lỗi mà người ta đã phạm mà cầm buộc thân thể người đó hoặc với những sự

thuộc về quyền sở hữu của người đó, như ruộng đất, nhà cửa, tài sản, công việc làm, các mối quan hệ, thương mại.... Thời gian thân thể của người ta bị ma quỷ cầm buộc sẽ tùy thuộc vào sự hiểu biết của người đó chiếu theo luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, những người chưa tin Chúa, những người không biết luật pháp của Đức Chúa Trời, chưa được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì linh hồn của những người đó không có cách nào giải thoát được thân thể xác thịt mình ra khỏi quyền lực của ma quỷ và con cháu của những người đó cũng vậy, thân thể xác thịt của họ đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong bụng mẹ.

Lê-vi ký 25:23-24: Đất không được đoan mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại.

Chữ **các người** chép trong hai câu trên là nói về quyền lực của ma quỷ đã lợi dụng những sự phạm tội của loài người mà cầm thuộc thân thể xác thịt, cùng những sự thuộc về sản nghiệp của những người phạm tội.

Chữ **khách ngoại bang - strangers**^{H1616} chép trong câu 23 trên, đó là chữ גַּיְרִים - **geyr**, số 1616 ra từ chữ גַּיְרִי גוּר, số 1481 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ tạm trú, khách lạ, người ngoài hành tinh, người mới đến không được quyền thừa kế, dân cư tạm thời, dân gây rắc rối, gây khuấy động chung quanh, kẻ gây xung đột, kẻ gây sự cãi vã, gây sự sợ hãi, gây kích động;*

Chữ **kẻ kiều ngụ - sojourners**^{H8453} chép trong câu 23 trên, đó là chữ תּוֹשָׁבִים - **towshab**, số 8453 ra từ chữ יָשָׁב - **yashab**, số 3427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người lạ, người nước ngoài, dân cư trú tạm thời, dân kỳ dị, người lạ lùng, người ở trọ, người di cư, người không có quan hệ gì,*

Chữ **sản nghiệp - possession**^{H272} chép trong câu 24 trên, đó là chữ אֲחֻזָּה - **'achuzzah**, số 272 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự được sở hữu, sự được làm tài sản, sự được thừa kế bởi sự chiếm đoạt, được sở hữu bởi sự cướp quyền, bởi sự hiểu biết lợi dụng luật pháp mà chiếm lấy, bởi biết nắm cơ hội mà cướp được;*

Chữ **hãy cho phép - shall grant**^{H5414} chép trong câu 24 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phải chấp nhận, bắt phải phục tùng, phải sẵn sàng, phải thi hành, phải thực hiện không chậm trễ, phải đền bù, phải bồi thường, phải hoàn trả lại, phải giao nộp lại, phải trả lại, phải tuân theo;*

Chữ **chuộc lại - redemption**^{H1353} chép trong câu 24 trên, đó là chữ גְּאוּלָּה - **geullah**, số 1353 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chuộc lại, quyền chuộc lại, sự bỏ tiền ra chuộc lại một tù nhân, sự trả hết nợ, sự bồi thường, sự mua lại vật bị cầm thế, sự chuộc lại quyền lợi;*

Như chúng ta đã được Lời của Đức Chúa Trời tỏ cho biết ma quỷ là kẻ không bao giờ chịu buông tha những người bị chúng cầm buộc, dù trong luật pháp của Đức Chúa Trời đã chép rõ các mạng lệnh của Ngài.

Những người Giu-đa đã bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ và không tin Ngài là Đấng Christ dù Kinh-Thánh đã chép về Ngài, đó là bởi vì linh hồn họ đã thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Jêsus Christ đã quả trách họ là con cái của ma quỷ, dù trong xác thịt thì họ là dòng dõi của Áp-ra-ham.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã qua tiên tri Ô-sê mà quả trách và cảnh cáo tuyển dân Ngài, không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, mà cảnh cáo cả những người mang danh là người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này nữa, vì sự tham muốn danh vọng và quyền lực hư không mà chính những kẻ đó không có sự hiểu biết luật pháp của Đức Chúa Trời và bởi đó mà những người mang danh người tin Chúa đi theo những người đó cũng không hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ô-sê 4:1-11: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lẽ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thê gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, huyết chồng trên huyết. Vậy nên, đất ấy sẽ sâu thẳm; hết thầy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quả trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và Ta sẽ diệt mẹ người. Dân Ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sự nhục. Chúng nó ăn tội lỗi dân của Ta; ham hố sự gian ác của nó. Sẽ xảy ra dân thể nào thì thầy tế lễ cũng thể ấy: Ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho

nó tùy việc nó làm. Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa. Sự dâm dục, rượu cũ và rượu mới cất lấy hết trí khôn chúng nó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng cụm từ **chúng nó ăn tội lỗi dân của Ta** để nói về những người giữ chức vụ thầy tế lễ trong tuyển dân của Đức Chúa Trời đã tham muốn các của tế lễ chuộc tội của dân Y-sơ-ra-ên, vì theo luật pháp thì những người phạm tội sẽ tùy theo tội lỗi mình mà phải mang những con sinh tế dẫn đến cho các thầy tế lễ đó làm lễ chuộc tội cho họ. Vì theo luật pháp định, thì các thầy tế lễ khi thi hành công việc dâng của tế lễ chuộc cho dân sự, thì họ sẽ được hưởng các phần đã định (*được chép trong Lê-vi ký 7*). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy làm ghớm ghếc các của tế lễ đó, bởi vì các con sinh tế đó là bóng về luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, mà người ta phải luôn công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, còn những người mang danh người cai trị trong các tổ chức tôn giáo trá hình là Hội-Thánh Tin-Lành của Đức Chúa Jê-sus Christ trong thế gian vào thời kỳ sau rốt này, cũng như các thầy tế lễ bất khiết trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa đã làm. Họ không để ý đến sự sống của linh hồn người ta, nhưng để ý đến số người sẽ mang con sinh tế đến để họ sẽ nhờ những sự đó mà có đồ ăn cho xác thịt mình khi làm lễ chuộc tội cho dân sự. Những người đó không biết rằng, họ đã ăn tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, là dân sự của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã quở trách những người Giu-đa vô tín, kiêu ngạo và cứng lòng rằng:

Giăng 8:31-47: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết Ta, vì Lời của Ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết Ta, là Người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin Ta. Trong các ngươi có ai bắt Ta thú tội được chẳng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang đề cập đến vấn đề: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và trong luật pháp đó có chép về việc mọi người Y-sơ-ra-ên phải nhận biết năm Hân Hỷ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình và ma quỷ cũng biết luật pháp có chép về việc chúng phải buông tha những người đã bị chúng cầm buộc trong thời gian thuộc về năm hân hỷ. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã cảnh báo tuyển dân của Ngài về việc ma quỷ là kẻ không bao giờ muốn tuyển dân của Đức Chúa Trời được biết Lẽ thật, nên chúng tìm đủ mọi cách để khiến người ta không tin các lời đó theo Lẽ thật. Ma quỷ đã khiến cho rất nhiều người đã tin có Đức Chúa Jê-sus Christ và biết có sự cứu chuộc và biết có giá cứu chuộc, nhưng lại không tin vào quyền phép của Đức Thánh Linh cùng sự hiện diện của Đức Thánh Linh, và những người đó cũng không cầu hỏi Đức Thánh Linh để được Ngài tỏ cho biết Lẽ thật, thay vào đó là họ tin vào các lời truyền khẩu của những người mang danh người hầu việc Chúa, mà những người đó lại không hề có ấn chứng của Đức Thánh Linh, nghĩa là không có các bằng chứng như Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, đó là: **“Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống,**

vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển.” (Giăng 7:38-39).

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Các chữ Ta được chép trong các câu trên, là Đức Chúa Jêsus đã nói về chính Ngài và Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) và như vậy, nếu những người mang danh là người hầu việc Chúa, mang chức vụ gọi là mục sư mà không có sự hiểu biết ý nghĩa mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, là những sự mà chỉ có Đức Chúa Jêsus Christ tỏ ra cho người nào là tôi tớ của Ngài, thì người ấy mới được biết mà thôi, vậy thì những người mang danh là mục sư đó không phải là mục sư của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 10:1-16: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên. Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người. Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. Đức Chúa Jêsus phán Lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài muốn nói chi. Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu chuộc; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên của Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.

Ê-phê-sô 5:25-27: Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.

Bản King James version chép: ²⁵ **Husbands**, ^{G435} love ^{G25} your ^{G1438} wives ^{G1135}, even ^{G2531} as Christ ^{G5547} also ^{G2532} loved ^{G25} the church ^{G1577}, and gave ^{G3860} himself ^{G1438} for it; ²⁶ That he might sanctify ^{G37} and cleanse ^{G2511} it with the washing ^{G3067} of water ^{G5204} by the word ^{G4487}, ²⁷ That he might present ^{G3936} it to himself ^{G1438} a glorious ^{G1741} church ^{G1577}, not having ^{G2192} spot ^{G4696}, or ^{G2228} wrinkle ^{G4512}, or ^{G2228} any ^{G5100} such ^{G5108} thing; but that it should be holy ^{G40} and without ^{G299} blemish ^{G299}.

Bản dịch tiếng Việt dịch câu 26 trên không đúng, khiến nhiều người hiểu sai nghĩa.

Chữ Đạo - the word ^{G4487} chép trong câu 26 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 và chữ ῥέω - rheo, số 4482 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: sự tỏ ra, sự mách bảo, sự tuôn đổ ra, sự nói ra, sự ra lệnh, sự phán dạy liên quan đến chủ đề, liên quan đến nội dung, liên quan đến lời đã chép thành văn tự, liên quan đến những sự Chúa đã phán, đã chép, đã ra mạng lệnh;

Nguyên văn trọn ý của 3 câu trên là: **Hỡi những người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã**

yêu Hội-Thánh và ban chính Ngài cho Hội-Thánh, hầu cho chính Ngài sẽ thánh hoá và làm cho Hội-Thánh được tinh sạch bởi nước hằng sống (Lời Rhema), để Hội-Thánh được đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh khiết không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.

Không có chữ nào, từ nào chép là **nước rửa** như đã chép trong bản tiếng Việt này. Lời Rhema là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến linh hồn người tin Chúa được nên thánh, được tái sinh mà thôi (*Giăng 17:17; 1 Phi-e-rơ 1:23*).

Trở lại với phần trách nhiệm của tuyển dân của Đức Chúa Trời là phải có sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời và thực hành luật pháp đó theo Lẽ thật, thì linh hồn của người tin Chúa mới được chuộc lại cho Đức Chúa Trời. Chính linh hồn của mỗi người tin Chúa phải tái sinh (*Giăng 3:7*), hầu cho được biết Lẽ thật, còn được gọi là Nước Đức Chúa Trời, và chính linh hồn của người tin Chúa khi đã được tái sinh sẽ phải đánh trận với quyền lực đã cầm buộc mình mà các khí giới chiến đó chính là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (*Giăng 18:36; Ê-phê-sô 6:10-18*). Cánh tay thuộc linh của người tin Chúa chính là môi miệng của người đó, còn gươm của Đức Thánh Linh là Lời của Đức Chúa Trời cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống phải được công bố trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, bắt ma quỷ phải ra khỏi thân thể xác thịt mình, cùng ra khỏi những sự thuộc về mình, là những sự đã bị ma quỷ cầm buộc, áp đặt sự rửa sả của luật pháp trên những sự đó, trong thời gian linh hồn của người đó chưa được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp.

Khi người tin Chúa công bố luật pháp về năm Hân Hỷ, thì phải công bố cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống và cầu xin Đức Chúa Trời mở toà xét xử quyền lực của ma quỷ, bắt chúng phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời. Bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ can thiệp theo Lời Ngài đã phán và được chép.

Lê-vi ký 25:23-24: Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại.

Bản King James version chép: ²³ **The land^{H776} shall not be sold^{H4376} for ever^{H6783}: for the land^{H776} is mine; for ye are strangers^{H1616} and sojourners^{H8453} with me.** ²⁴ **And in all^{H3605} the land^{H776} of your possession^{H272} ye shall grant^{H5414} a redemption^{H1353} for the land^{H776}.**

Hai câu 23 và 24 trên là mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bắt ma quỷ, là kẻ mà Đức Chúa Trời gọi chúng là **khách ngoại bang - strangers^{H1616}** và **kẻ kiều ngụ - sojourners^{H8453}** chép trong câu 23 trên, đó là chữ גַּיְרִי - **geyr**, số 1616 ra từ chữ גִּוְרִי - **guwr**, số 1481 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **kẻ tạm trú, khách lạ, người ngoài hành tinh, người mới đến không được quyền thừa kế, dân cư tạm thời, dân gây rắc rối, gây khuấy động chung quanh, kẻ gây xung đột, kẻ gây sự cãi vã, gây sự sợ hãi, gây kích động;**

Chữ **kẻ kiều ngụ - sojourners^{H8453}** chép trong câu 23 trên, đó là chữ תּוֹשָׁבִים - **towshab**, số 8453 ra từ chữ יָשָׁב - **yashab**, số 3427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người lạ, người nước ngoài, cư trú tạm thời, dân kỳ dị, dân lạ, người ở trọ, người di cư, người không có quan hệ gì,**

Chữ **sản nghiệp - possession^{H272}** chép trong câu 24 trên, đó là chữ אֲחֻצָּה - **'achuzzah**, số 272 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được sở hữu, được làm tài sản, được thừa kế bởi sự chiếm đoạt, bởi sự cướp quyền, bởi sự hiểu biết mà chiếm lấy, bởi biết nắm cơ hội mà cướp được;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và Lời của Ngài luôn là mạng lệnh mà quyền lực của ma quỷ phải vâng phục, phải cho phép chuộc đất lại, cả thuộc thể và thuộc linh.

Chữ **hãy cho phép - shall grant^{H5414}** chép trong câu 24 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **phải chấp nhận, phải phục tùng, phải sẵn sàng, phải thi hành, phải thực hiện không chậm trễ, phải đền bù, phải bồi thường, phải hoàn trả lại, phải giao nộp lại, phải trả lại, phải tuân theo;**

Chữ **chuộc lại - redemption^{H1353}** chép trong câu 24 trên, đó là chữ גְּאוּלָּה - **geullah**, số 1353 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chuộc lại, quyền chuộc lại, sự bỏ tiền ra chuộc lại một tù nhân, sự trả hết nợ, sự bồi thường, sự mua lại vật bị cầm thế, sự chuộc lại quyền lợi;**

Nhưng ma quỷ sẽ luôn giả đồ như không biết gì về mạng lệnh này, và chúng sẽ tiếp tục cầm buộc những người đã bị chúng sử dụng sự cám dỗ và sự lừa dối để khiến người ta phạm tội mà chúng hợp pháp cầm buộc.

Vậy thì ai sẽ làm được công việc này để giải phóng kẻ bị cầm tù ra khỏi ngục, như Lời Chúa có chép:

Ê-sai 42:1-8: Đây, đây tớ Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm

đẹp lòng. Ta đã đặt Thân Ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dục tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mơn mõi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng Ta cho những tượng chạm!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc nhân loại và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà những người được chọn làm tội tở, làm môn đồ cho Ngài sẽ nhận Danh Ngài mà thi hành chức vụ này.

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu sự mâu nhiệm của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc theo luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đặc biệt là liên quan với luật của năm Hân Hỷ mà Kinh-Thánh đã chép:

Lê-vi ký 25:25: Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.

Chữ **nghèo - waxen poor**^{H4134} được chép trong câu 25 trên, không chỉ nói về sự nghèo thuộc thể, nhưng là sự nghèo thiếu thuộc về thần linh, đó là sự nghèo thiếu sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các Hội-Thánh, khi Ngài phán về Hội-Thánh Lao-đi-xê rằng: “**Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặt thoa mắt người, hầu cho người thấy được.**” (Khải huyền 3:17-18).

Theo nguyên tắc của luật pháp, thì trong dân Y-sơ-ra-ên không có người nào có đủ sự giàu có về thuộc linh để có thể chuộc anh em mình ra khỏi quyền lực của ma quỷ, dù người ta có thể chuộc lại đất đai, nhà cửa thuộc về đất. Vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài vào thế gian này theo nguyên tắc của luật pháp, đó là Con một của Đức Chúa Trời phải trở thành người, nghĩa là mang thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người và trở thành *anh cả của loài người*, như Kinh-Thánh có chép:

Thi-Thiên 22:1-22: Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết của tôi? Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu, còn Chúa là thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên. Tổ phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, Họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu cho. Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa, không bị hổ thẹn. Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu, là điều ô nhục của loài người, và vật khinh rẻ của dân sự. Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trê môi, lác đầu, mà rằng: Người phú thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người; Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người! Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, khiến tôi tin cậy khi nằm trên vú của mẹ tôi. Từ trong tử cung tôi đã được giao cho Chúa; Chúa là Đức Chúa Trời tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ. Xin chớ đứng xa tôi, vì sự gian truân hầu gần, chẳng có ai tiếp cứu cho. Có nhiều bò đực bao quanh tôi, những bò đực hung mạnh của Ba-san vây phủ tôi. Chúng nó hả miệng ra cùng tôi, khác nào sư tử hay cắn xé và gặm thết. Tôi bị đổ ra như nước, các xương cốt tôi đều rời rã; Trái tim tôi như sáp, tan ra trong mình tôi. Sức lực tôi khô như miếng gốm, và lưỡi tôi dính nơi ổ gà; Chúa đã để tôi nằm trong bụi tro sự chết. Vì những chó bao quanh tôi, một lũ hung ác vây phủ tôi; Chúng nó đâm lủng tay và chân tôi; Tôi đếm được các xương tôi. Chúng nó xem và ngó chân tôi; Chúng nó chia nhau áo xống tôi, bắt thăm về áo dài tôi. Đức Giê-hô-va ôi! chớ đứng xa tôi; Hỡi Đấng cứu tiếp tôi ôi! hãy mau mau đến giúp đỡ tôi. Hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi gươm, và mạng sống tôi khỏi loài chó. Hãy cứu tôi khỏi họng sư tử, từ các sừng của trâu rừng, Chúa đã nhậm lời tôi. Tôi sẽ rao truyền Danh Chúa cho anh em tôi, và ngợi khen Chúa giữa hội chúng.

Lu-ca 12:16-21: Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều

lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Nay, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mà y đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.

Rô-ma 8:28-30: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

2 Cô-rinh-tô 8:8-9: Tôi nói điều đó chẳng phải truyền dạy anh em; nhưng bởi kẻ khác làm gương sáng, thì tôi cũng muốn thử xem sự thành thực của lòng yêu thương anh em là thế nào. Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu.

Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi những người được Đức Chúa Cha chọn và giao cho Ngài, để những người đó được Ngài huấn luyện, đào tạo, dạy dỗ những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và được Ngài sai đi để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này và chính Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng qua môi miệng của những người được chọn làm môn đồ, được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ khiến linh hồn của những người tin Chúa nhận được giá cứu chuộc và nhờ quyền phép của Luật pháp của Thánh Linh sự sống mà thân thể xác thịt của những người đó được giải cứu khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Lu-ca 9:1-6: Đức Chúa Jêsus nhóm họp mười hai sứ đồ, ban quyền năng phép tắc để trị quỷ chữa bệnh. Rồi Ngài sai đi rao giảng về nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh. Ngài dạy rằng: Đi đường chớ đem gì theo hết, hoặc gậy, hoặc bao, hoặc bánh, hoặc tiền bạc; cũng đừng đem hai áo. Hễ các người vào nhà nào, hãy ở đó cho đến khi đi. Còn ai không tiếp rước các người, hãy ra khỏi thành họ, và phủ bụi chân mình để làm chứng nghịch cùng họ. Vậy, các sứ đồ ra đi, từ làng này tới làng kia, rao giảng Tin Lành khắp nơi và chữa lành người có bệnh.

Lu-ca 10:17-20: Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.

Rô-ma 8:1-4: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.

Ma quỷ là kẻ biết luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng với bốn tánh gian ác và thù nghịch mà chúng sẽ không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, cho đến khi chúng đối diện với Đức Chúa Jêsus Christ, hoặc chúng đối diện với các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, là những người được Đức Chúa Cha chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ, vì những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ ban Thánh Linh của Ngài ngự trên những người ấy và các thiên sứ của Đức Chúa Trời biết những người đó và ma quỷ cũng biết nữa, nên khi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ ra lệnh cho ma quỷ phải ra khỏi người nào, thì ma quỷ phải ra khỏi người mà chúng đã cầm buộc.

Ma-thi-ơ 8:23-34: Kế đó, Đức Chúa Jêsus xuống thuyền, các môn đồ theo Ngài. Thành lình biển nổi bão lớn, đến nỗi sóng dậy phủ thuyền; nhưng Ngài đang ngủ. Các môn đồ đến gần, đánh thức Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin cứu chúng tôi với, chúng tôi hầu chết! Ngài phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin kia,

cớ sao các người sợ? Ngài bèn đứng dậy, quở gió và biển; thì liền yên lặng như tờ. Những người đó lấy làm lạ, nói rằng: Người này là ai, mà gió và biển đều vâng lệnh người? Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia rồi, tại xứ dân Ga-đa-ra, gặp hai người bị quỷ ám ở nơi mồ đi ra, bộ dữ tợn lắm, đến nỗi không ai dám đi ngang qua đường đó. Chúng nó la lên rằng: Lạy Con Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài có can hệ gì chẳng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng tôi trước kỳ không? Và, khi ấy, ở đằng xa có một bầy heo đông đang ăn. Các quỷ xin Đức Chúa Jêsus rằng: Nếu Chúa đuổi chúng tôi ra, xin cho nhập vào bầy heo đó. Ngài biểu các quỷ rằng: Hãy đi đi! Các quỷ ra khỏi hai người đó, liền nhập vào bầy heo. Tức thì cả bầy ở trên dốc núi nhảy xuống biển, thấy đều chết chìm dưới nước. Những đứa chăn heo bèn chạy trốn, trở về thành, thuật các chuyện đã xảy ra, và chuyện hai người bị quỷ ám nữa. Cả thành liền ra đón Đức Chúa Jêsus; khi vừa thấy Ngài, thì xin Ngài đi ra khỏi xứ mình.

Công vụ các sứ đồ 16:16-18: Một ngày kia, chúng ta đi cầu nguyện, gặp một đứa đầy tớ gái bị quỷ Phi-tôn ám vào, hay bói khoa, làm lợi lớn cho chủ nó. Nó theo Phao-lô và chúng ta, mà kêu la rằng: Những người đó là đầy tớ của Đức Chúa Trời Rất Cao, rao truyền cho các người đạo cứu chuộc. Trong nhiều ngày nó cứ làm vậy, nhưng Phao-lô lấy làm cực lòng, xây lại nói cùng quỷ rằng: Ta nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà truyền mày ra khỏi người đàn bà này. Chính giờ đó, quỷ liền ra khỏi.

Trở lại với Lê-vi ký 25:25: Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.

Bản King James version chép: ²⁵ If ^{H3588} thy brother ^{H251} be waxen poor ^{H4134}, and hath sold ^{H4376} away some of his possession ^{H272}, and if any of his kin ^{H7138} come ^{H935} to redeem ^{H1350} it, then shall he redeem ^{H1350} that which his brother ^{H251} sold ^{H4465}.

Tại điểm này, những người thi hành chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không thể tùy tiện nhân Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà ra lệnh cho ma quỷ ra khỏi người đang bị chúng cầm buộc, nhưng phải hành động theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh luôn cùng làm việc với các tội tớ của Ngài và chính Ngài là Đấng Biết và Làm Chứng, Ngài là Quan án Công Bình, nên Ngài sẽ tỏ cho các tội tớ của Ngài biết phải làm gì trong việc giải cứu, giải phóng và giải thoát những người đang bị ma quỷ cầm buộc.

Quyền phép của Đức Chúa Trời là vô đối, nhưng luật pháp của Đức Chúa Trời phải trước hết được tôn trọng, nghĩa là chính những người thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời phải giúp cho những người tin Chúa mà đang bị ma quỷ cầm buộc, khiến họ nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của loài người và những người đó phải nhận biết các tội lỗi mà mình đã phạm và họ phải xưng ra các tội lỗi đó. Những người đó phải nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh hành động qua các tội tớ của Ngài mà nhận biết Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 42:6-16: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh Ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển của Ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự ca ngợi Ta cho những tượng chạm! Nay, những sự đầu tiên đã ứng nghiệm rồi, nay Ta lại rao cho các người sự mới; Ta làm cho các người biết trước khi nó nổ ra. Các người là kẻ đi biển cùng mọi vật ở trong biển, các cù lao cùng dân cư nó, hãy hát bài ca tụng mới cho Đức Giê-hô-va, hãy từ nơi đâu cùng đất ngợi khen Ngài! Đồng vắng cùng các thành nó hãy cất tiếng lên; các làng Kê-đa ở cũng vậy; dân cư Sê-la hãy hát, hãy kêu lên từ trên chót núi! Hãy dâng vinh hiển cho Đức Giê-hô-va, và rao sự ngợi khen Chúa trong các cù lao! Đức Giê-hô-va sẽ ra như người mạnh dạn; giục lòng sốt sắng như người lính chiến; kêu la quát tháo; ra sức cự lại kẻ thù nghịch mình. Ta làm thình đã lâu; Ta đã nín lặng, Ta đã cầm mình. Nhưng bây giờ, Ta rên la, thở hổn hển, như đàn bà sanh đẻ. Ta sắp phá hoang núi và đồi, làm cho cỏ cây khô héo; biến sông thành cù lao, làm cho hồ ao cạn tắt. Ta sẽ khiến kẻ mù đi trên con đường mình không thuộc, dắt họ bởi các nẻo chẳng quen; Ta sẽ đổi bóng tối trước mặt họ ra ánh sáng, nơi cong queo ra ngay thẳng. Thật, Ta sẽ làm các sự đó, và không lìa bỏ chúng nó đâu.

Căn cứ theo Lễ thật được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lễ thật, thì không phải hết thảy những người được người ta gọi là mục sư, hay là những người có bằng cấp là mục sư thì sẽ làm được công việc thuộc về sự cứu chuộc này, bởi vì sự cứu chuộc này thuộc về sự cai trị của Đức Chúa Trời trong lĩnh vực thần linh và sự sống, chứ không phải thuộc về xác thịt như loài người thế gian. Vì thế cho nên chỉ những người nào đã được

ấn chứng bởi Đức Thánh Linh, tức là các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ được xúc dầu bởi quyền phép của Đức Thánh Linh thì mới được sở hữu quyền nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà trừ các quỷ, thi hành sự chữa lành và phục hồi các chức năng thuộc về thân thể xác thịt của những người đã nhận được giá cứu chuộc mà được chuộc ra khỏi quyền lực của ma quỷ, cùng được giải thoát khỏi những sự rửa sả bởi luật pháp, bởi vì người ta không thể mạo muội mà nói nhân Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà sẽ có các phép lạ xảy ra trên những người đang bị ma quỷ cầm buộc. Vì hết thảy những người bị ma quỷ cầm buộc đều thuộc về sự cai trị bởi luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, chứ không phải ma quỷ muốn nhảy vào cầm buộc người nào chúng muốn mà được. Chỉ có Đức Chúa Jêsus Christ mới có quyền ra lệnh cho ma quỷ, thậm chí với quyền lực của sự chết phải buông tha những người đang bị những sự đó cầm buộc mà thôi, bởi vì Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng ban sự sống và Ngài là Đấng cứu chuộc, muôn vật đều thuộc về Ngài, nên Ngài có toàn quyền làm mọi sự theo ý Ngài muốn. Còn các tội tớ thật của Đức Chúa Jêsus Christ thì phải luôn hành động dưới sự cai trị của Đức Thánh Linh, nên họ sẽ không được phép theo ý riêng của xác thịt mình mà công bố bất kỳ một mạng lệnh nào đối với ma quỷ, bởi Đức Thánh Linh luôn hiện diện trong toàn cõi vũ trụ này và Ngài cai trị muôn vật trong sự công bình của Ngài, không có sự tầy vạ.

Theo nguyên tắc của Luật pháp thì người ta sẽ không được trả tự do khi người đó vẫn còn thiếu nợ, nghĩa là chưa xưng ra hết các tội lỗi mà người ấy đã vi phạm, mà những sự vi phạm Luật pháp là nguyên nhân khiến cho quyền lực của ma quỷ hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của người đó. Vì luật pháp công bình của Đức Chúa Trời phải được tôn trọng, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định, đã chọn lựa những người sẽ được Ngài sai đi để mở mắt kẻ mù, mở tai kẻ điếc, mở miệng kẻ câm, khiến những kẻ bị cầm tù được tha đó, thì việc đầu tiên và trước nhất phải được thi hành, đó là luật pháp của Đức Chúa Trời phải được tôn cao, vì khi luật pháp của Đức Chúa Trời được tôn cao, thì ma quỷ sẽ nghe, những người bị ma quỷ cầm buộc cũng vậy, họ phải nhận tội mình đã phạm và những người đó phải ăn năn tội lỗi mình và xưng ra theo sự hướng dẫn của các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà những sự hướng dẫn đó chính là công việc mà Lời Chúa đã chép là: **Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.** (Lê-vi ký 25:25)

Quyền chuộc lại này chính là quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ ban cho các tội tớ Ngài, vì Đức Chúa Jêsus Christ (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) là Đấng ban giá cứu chuộc loài người, cả thuộc thể và thuộc linh.

Chữ **có quyền** - his kin^{H7138} chép trong câu 25 trên, đó là chữ קָרֹב - qarowb, số 7138 ra từ chữ קָרַב - qarab, số 7126 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bà con gần, gần về nơi chốn, gần trong mối quan hệ, những người trong gia đình, cùng một dòng dõi, cùng một nguồn gốc; người được đối diện với, người được sai đến với bất kỳ mục đích gì, người được phép đối diện để giải quyết vấn đề;**

Ý nghĩa thuộc linh của sự **có quyền** được chép trong câu 25 này, có nghĩa là: **Những người được sai đi thi hành sự cứu chuộc này, là các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Đức Chúa Jêsus Christ là Cha đời đời, là Chúa bình an của những người tin Chúa, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng.**

Chúng ta có cùng một Cha, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, còn ma quỷ là kẻ lạ, không có quan hệ chi, vì chúng đã bị Đức Chúa Trời trục xuất khỏi thiên đàng và chúng đang chờ ngày phán xét cuối cùng, nhưng Đức Chúa Trời đã và đang sử dụng ma quỷ như một công cụ để thử thách, để trừng phạt loài người theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Như vậy, bất kỳ người nào đã tin Chúa mà đã được tái sinh linh hồn mình, đã nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh, thì những người đó đều có thể thi hành công việc này nếu người đó cầu xin Đức Thánh Linh ban ơn cho và được Ngài cho phép. Chính Đức Thánh Linh sẽ dắt dẫn người đó để cầu nguyện giải cứu và chữa lành cho những người khác (là những người trong diện nghèo thuộc linh) đang còn bị ma quỷ cầm buộc.

Chúng ta tiếp tới các điều kiện liên quan tới mọi người đã tin Chúa phải biết làm cho chính mình.

Lê-vi ký 25:26-27: Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số tội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại.

Bản King James version chép: ²⁶And if^{H3588} the man^{H376} have^{H1961} none^{H3808} to redeem^{H1350} it, and himself^{H3027} be able^{H5381} to redeem^{H1353} it; ²⁷Then let him count^{H2803} the years^{H8141} of the sale^{H4465} thereof, and restore^{H7725} the overplus^{H5736} unto the man^{H376} to whom^{H834} he sold^{H4376} it; that he may return^{H7725} unto his possession^{H272}.

Chữ **bồi số trội** - the overplus^{H5736} chép trong câu trên, đó là chữ עָדָפָה - `adaph, số 5736 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số dư thừa, nhiều hơn, số lượng lớn, thừa, dư, rườm rà, những sự còn lại, tàn dư còn lại;*

Khi một người tin Chúa cầu nguyện ăn năn xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã vi phạm, để tự giải cứu mình ra khỏi sự cầm buộc của ma quỷ, thì người ấy phải cầu nguyện thật đầy đủ các chi tiết của sự phạm tội, không được để sót, không được coi thường các hành vi mà người ấy đã làm, đã nói, đã hành động ... là những sự cấu thành tội lỗi, là nguyên nhân khiến thân thể xác thịt của người đó bị ma quỷ cầm buộc, mà ý nghĩa của chữ **bồi số trội** được chép đây không phải là nói nhiều, nhưng là thật chi tiết, vì các lời ăn năn đó là nói với Đức Chúa Trời, Ngài là Quan án công bình và chính Đức Chúa Trời bắt ma quỷ phải nghe sự ăn năn này, vì ma quỷ là kẻ kiêu căng và chính ma quỷ là kẻ đã khiến người ta phạm tội (*kẻ mua*) nên ma quỷ biết các tình tiết mà người ấy đã làm, đã nói, đã hành động... vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và như vậy, sự ăn năn xưng ra các tội lỗi cách chi tiết không để sót, không để lọt tội đó, sẽ giúp cho người đó được giải thoát khỏi những sự kiện cáo của ma quỷ và khi các tội lỗi đó được xưng ra, thì ma quỷ phải nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời, vì không có chỗ nào chép rằng Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ cám dỗ loài người hoặc khiến loài người sa vào tội lỗi, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ về Lẽ thật này:

Ma-thi-ơ 18:7: Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội!

Trở lại với Lê-vi ký 25:26-27, là nói về những người tin Chúa có sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời và nhận biết mình có thể tự cầu nguyện xưng các tội lỗi của mình trong sự ăn năn để giải cứu mình ra khỏi sự cầm buộc của ma quỷ, thì người đó **phải nhớ lại - tính từ năm đã bán - count^{H2803} the years^{H8141} of the sale^{H4465} thereof** - tức là người đó phải nhớ khi nào mình đã phạm tội, cho tới khi người ấy thực hành sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mình, đừng quên, đừng coi nhẹ bất kỳ một tội lỗi nào mà người ấy đã phạm, chớ để sót chi tiết các hành vi phạm tội, đó là ý nghĩa của cụm từ **bồi số trội cho chủ mua**.

Căn cứ theo Lời Chúa (là Luật pháp) đã chép, thì **nếu người tin Chúa đã ăn năn xưng ra tất cả những sự thuộc về tội lỗi mà người ấy đã phạm**, mà các tội lỗi đó chính là nguyên nhân khiến sản nghiệp của người ấy (những sự thuộc về thân thể xác thịt của người ấy, như sức khỏe, các chức năng của thân thể hoặc tài sản thuộc thể...) bị ma quỷ cầm buộc, là các phần bị sự rửa sạch của Luật pháp cai trị, tức là những sự ma quỷ đã nhân tội lỗi của người ta mà kiêu căng và áp đặt các chứng bệnh tật, những tai họa, gây sự thiệt hại, gây sự rối loạn, thất bại... (như Lời Chúa đã chép trong Phục truyền luật lệ ký 28:15-68) trên cuộc đời của người đó hoặc những sự thuộc về người đó, **thì các dấu hiệu vốn đã bị ma quỷ cầm buộc đó, sẽ hết**.

Còn nếu người đó ăn năn chưa đủ, còn để lọt tội lỗi, chưa xưng ra hết các tội lỗi mà người ấy đã phạm, thì các dấu hiệu thuộc về sự cầm buộc đó vẫn còn, vì ma quỷ là kẻ kiêu căng loài người vẫn có trong tay chúng các bằng chứng của tội lỗi chưa được thanh toán, chưa được xưng ra trong sự ăn năn, có thể bởi vì người đó đã coi thường sự ăn năn và không tôn trọng các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, hoặc không nhớ hết các hành vi phạm tội hoặc các chi tiết phạm tội bị bỏ sót.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì khi người ta coi thường sự ăn năn các tội lỗi mà dân Y-sơ-ra-ên đã phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 2:1-37: Có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy đi, kêu vào tai Giê-ru-sa-lem rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta còn nhớ về người lòng nhân từ của người lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi người mới kết bạn, là khi người theo Ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng. Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi nhà Gia-cốp, cùng các họ hàng nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Tổ phụ các người có thấy điều không công bình gì trong Ta, mà đã xa Ta, bước theo sự hư không, và trở nên người vô ích? Họ không nói: Chớ nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Ấy là Đấng đã đem chúng ta lên khỏi đất Ê-díp-tô, đã dắt chúng ta qua đồng vắng, trong đất sa mạc đầy hầm hố, trong đất khô khan và có bóng sự chết, là đất chẳng một người nào đi qua, và không ai ở. Ta đã đem các người vào trong một đất có nhiều hoa quả, để ăn trái và hưởng lợi nó. Nhưng, vừa vào đó, các người đã làm ô uest đất của Ta, đã làm cho sản nghiệp của Ta thành ra gớm ghiếc. Các thầy tế lễ không còn nói: Nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Những

người giảng luật pháp chẳng biết Ta nữa. Những kẻ chặn giữ đã bội nghịch cùng Ta. Các tiên tri đã nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri, đi theo những sự không ích gì cả. Đức Giê-hô-va phán: Vì cố đó Ta sẽ còn tranh cạnh cùng các người, cho đến con cháu của con cháu các người nữa. Hãy qua các cù lao Kít-tim mà xem! Hãy khiến người đến Kê-đa, và xét kỹ; xem thử có việc như vậy chẳng. Có nước nào thay đổi thân của mình, mặc dầu ấy chẳng phải là thần không? Nhưng dân của Ta đã đổi vinh hiển mình lấy vật vô ích! Hỡi các tầng trời, hãy lấy làm lạ về sự đó; hãy kinh hãi gồm ghê, hãy rất tiêu điều, Đức Giê-hô-va phán. Dân của Ta đã làm hai điều ác: chúng nó đã lia bỏ Ta, là nguồn nước sống, mà tự đào lấy hồ, thật, hồ nứt ra, không chứa nước được. Y-sơ-ra-ên là dây tở, hay là tôi mọi sanh trong nhà? Vậy sao nó đã bị phó cho sự cướp? Các sư tử con gặm thét, rống lên inh ỏi nghịch cùng nó, làm cho đất nó thành ra hoang vu. Các thành nó bị đốt cháy, không có người ở nữa. Con cháu của Nốp và Tác-pha-nết cũng đã làm giập sọ người. Mọi điều đó há chẳng phải xảy ra cho người vì đã lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, khi Ngài dắt người trên đường sao? Hiện bây giờ, người có việc gì mà đi đường qua Ê-díp-tô đựng ướng nước Si-ho? Có việc gì mà đi trong đường A-si-ri đựng ướng nước Sông cái? Tội ác người sẽ sửa phạt người, sự bội nghịch người sẽ trách người, nên người khá biết và thấy rằng lia bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và chẳng có lòng kính sợ Ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Xưa kia Ta đã bẻ ách người, bứt xiềng người, mà người nói rằng: Tôi không vâng phục nữa; vì trên mỗi đồi cao, dưới mỗi cây xanh, người đã cúi mình mà hành dâm. Ta đã trông người như cây nho tốt, giống đều thật cả; mà cố sao người đã đóc ra nhánh xấu của gốc nho lạ cho Ta? Dầu người lấy hỏa tiêu và dùng nhiều diêm cường rửa mình, tội lỗi người cũng còn ghi mãi trước mặt Ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Sao người dám nói rằng: Ta không bị ô uế; ta chẳng từng đi theo thần tượng Ba-anh? Hãy xem đường người trong nơi trũng; nhận biết điều người đã làm, như lạc đà một gu lạnh lẽ và buông tuồng, như lừa cái rừng, quen nơi đồng vắng, động tình dục mà hút gió. Trong cơn nóng nẩy, ai hay xây trở nó được ư? Những kẻ tìm nó không cần mệt nhọc, đến trong thánng nó thì sẽ tìm được. Hãy giữ cho chân người chớ để trần, cổ người chớ khát! Nhưng người nói rằng: Ấy là vô ích; không, vì ta thích kẻ lạ và sẽ theo chúng nó. Như kẻ trộm bị bắt, xấu hổ thể nào, thì nhà Y-sơ-ra-ên, nào vua, nào quan trưởng, nào thầy tế lễ, nào kẻ tiên tri, cũng sẽ xấu hổ thể ấy. Chúng nói với gỡ rằng: Ngài là cha tôi; với đá rằng: Ngài đã sanh ra tôi. Vì chúng đã xây lưng lại cùng Ta, mà không xây mặt lại với Ta. Đoạn, đến ngày hoạn nạn, chúng sẽ nói rằng: Hãy trỗi dậy, cứu lấy chúng tôi! Vậy chớ nào các thần mà các người đã làm ra cho mình ở đâu? Nếu các thần ấy có thể cứu các người trong kỳ hoạn nạn, thì hãy trỗi dậy mà cứu! Hỡi Giu-đa, vì số các thần người cũng bằng các thành người! Sao người biện luận cùng Ta? Các người thấy đều đã phạm tội nghịch lại Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ta đã đánh con cái các người là vô ích: chúng nó chẳng chịu sự dạy dỗ. Gươm các người đã nuốt các kẻ tiên tri mình, như sư tử phá hại. Hỡi dòng dõi này! Hãy rõ Lời Đức Giê-hô-va phán: Ta há là một đồng vắng hay là một đất tối tăm mờ mịt cho dân Y-sơ-ra-ên sao? Làm sao dân của Ta có nói rằng: chúng tôi đã buông tuồng, không đến cùng Ngài nữa? Con gái đồng trinh há quên đồ trang sức mình, nàng dâu mới há quên áo đẹp của mình sao? Nhưng dân của Ta đã quên Ta từ những ngày không tính ra được. Sao người cứ dọn đường mình để tìm tình ái! đến nỗi đã dạy cho những đàn bà xấu nét theo lối mình. Nơi vạt áo người cũng đã thấy máu của kẻ nghèo nàn vô tội, chẳng phải vì cố nó đào ngạch, bèn là vì cố mọi điều đó. Người lại còn nói rằng: Tôi là vô tội, thật cơn giận của Ngài lia khỏi tôi! Này, vì người nói rằng: Tôi không có tội, ừ, Ta sẽ đoán xét người. Sao người chạy mau để đổi đường người? Xưa kia người xấu hổ về A-si-ri, nay cũng sẽ xấu hổ về Ê-díp-tô. Người sẽ chấp tay lên trên đầu, mà đi ra từ nơi đó. Vì Đức Giê-hô-va dùng bỏ những kẻ mà người trông cậy, người sẽ chẳng được thành vượng gì bởi chúng nó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Tự Hữu hằng Hữu, Ngài là Đấng Biết và Làm Chứng hết thảy mọi sự đã được Ngài tạo dựng nên và có trong toàn cõi vũ trụ này, chẳng có một sự gì là quá nhỏ mà Ngài bỏ qua không biết đến. Vì thế cho nên Đức Giê-Hô-va không cần phải nhờ đến quyền lực của ma quỷ kiện cáo loài người thì Ngài mới biết người ta phạm tội, mà ngay cả khi trong tư tưởng của người ta, khi mà các lời chưa khỏi miệng của người ta, thì Ngài cũng đã biết trọn cả, nên Đức Giê-Hô-va đã dùng các tiên tri của Ngài để cảnh cáo tuyển dân của Ngài trước những sự toan tính ở trong lòng, đừng để những sự toan tính đó thành điều người ta làm ra mà phạm tội nghịch lại Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình, vì khi công việc ác của người ta đã làm ra thì ma quỷ mới biết và chúng sẽ kiện cáo những kẻ phạm tội và khi sự kiện cáo đã đến trước mặt Đức Giê-Hô-

va thì sự trừng phạt của Luật pháp sẽ được trao cho kẻ kiện cáo, để thi hành án phạt đối với kẻ phạm tội.

Thi-Thiên 139:1-24: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tận cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nấn nhen tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, Chịu nấn nhen cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta. Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phỉnh, kẻ thù nghịch Chúa lấy Danh Chúa mà làm chơi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gồm ghiech những kẻ dấy nghịch Chúa sao? Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, căm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi. Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dắt tôi vào con đường đời đời.

Chúng ta tiếp đến Lê-vi ký 25:28: Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ.

Bản King James version chép: ²⁸But if ^{H518}he be not able ^{H4672-H1767}to restore ^{H7725}it to him, then that which is sold ^{H4465}shall remain ^{H1961}in the hand ^{H3027}of him that hath bought ^{H7069}it until ^{H5704}the year ^{H8141}of jubilee ^{H3104}: and in the jubilee ^{H3104}it shall go ^{H3318}out, and he shall return ^{H7725}unto his possession ^{H272}.

Nguyên văn câu 28 phải dịch đúng, đó là: *Nếu người ấy (kẻ phạm tội) không tìm đủ các bằng chứng để xưng ra trong sự ăn năn hầu cho được chuộc lại những sự đã bán (ma quỷ là kẻ mua), thì đất (hoặc thuộc thể hoặc thuộc linh) sẽ thuộc về kẻ mua (là ma quỷ) cho tới năm hân hỷ; khi năm hân hỷ đã qua (đã chấm dứt, đã hết hạn) đối với linh hồn của người đó, thì linh hồn người ấy sẽ trở về với Đấng đã tạo nên mình.*

Người dịch câu 28 trên đã dịch sai nghiêm trọng, vì phần đầu câu 28 không có chữ **nguyên chủ**, mà chép là *người ấy - he (kẻ đã bán sản nghiệp mình)*, còn ở cuối của câu 28 này không hề chép là *đất sẽ ra khỏi tay chủ mua*. Nhưng chép rõ là *người ấy - he (kẻ bán) sẽ trở về với chủ sở hữu mình - shall return ^{H7725}unto his possession ^{H272}*.

Từ câu 26 đến câu 27 là nói về điều kiện **NẾU** người nào đã tin Chúa có thể tự lo cho mình việc cầu nguyện ăn năn để tự giải cứu mình ra khỏi sự cầm buộc của ma quỷ, còn câu 28 chép tiếp theo điều kiện tương tự, nghĩa là *Nhưng nếu người đó không thể tìm đủ giá chuộc, nghĩa là không thể nhớ các bằng chứng về thời gian, cùng chi tiết hành vi phạm tội của mình để xưng ra trong sự ăn năn (mà các hành vi phạm tội đó có nghĩa là sự bán sản nghiệp), thì phần đất đó, nhà đó (là bóng về thân thể xác thịt của người đó) vẫn không được chuộc lại, nghĩa là vẫn ở trong tay của kẻ đã mua (ma quỷ) cho đến hết năm hân hỷ, chính người (tức là linh hồn người ấy) đã bán đất, (đã phạm tội bán sản nghiệp mình) sẽ trở về với chủ sở hữu mình - his possession ^{H272}, nghĩa là linh hồn người đó sẽ trở về với Đức Chúa Trời Đấng đã tạo nên người đó, chứ không nói gì về phần đất hay là phần sản nghiệp thuộc về đất của người đó.*

Đức Chúa Jêsus đã phán về Lễ thật này như sau:

Ma-thi-ơ 5:21-26: Các người có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song Ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt. Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa

với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Chúng ta hãy nhớ Lời Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê trước khi người dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để tiến vào xứ Ca-na-an về điều kiện mà Giô-suê phải tuân theo, hầu cho chức vụ của người được thanh vượng.

Giô-suê 1:1-9: Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ của Ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì Ta ban cho các người, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã biết trước về sự ma quỷ sẽ tìm đủ mọi cách để lừa dối loài người, khiến người ta vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời mà sa vào sự chết, nên Ngài đã giấu những sự mâu nhiệm, tức là Lẽ thật trong Luật pháp văn tự, nhưng khi những người có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì khi những người suy gẫm Lời Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Giê-hô-va, tức là Đức Thánh Linh sẽ tỏ cho linh hồn người đó được biết ý nghĩa thật của các Lời đã chép đó và như vậy, chỉ những người nào thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì khi những người đó vâng phục các mạng lệnh cùng tuân theo các điều răn của Đức Chúa Trời, thì sẽ được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và những người đó sẽ được Đức Thánh Linh dắt dẫn vào các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời và linh hồn của những người đó sẽ được tái sanh, được phục hồi quyền làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời và được làm kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Những người đó (tức là linh hồn của những người đó) sẽ được Đức Thánh Linh xúc dầu cho để được chọn làm kẻ truyền giải của Ngài, mà thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu chuộc muôn dân trên đất này.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ tiếp tục suy gẫm để được hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lẽ thật mà thi hành trách nhiệm của mình trong sự thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật.